

NGHỊ QUYẾT
HỘI NGHỊ LẦN THỨ BA
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH KHÓA XVI
về xây dựng Thừa Thiên Huế xứng tầm là một trong những
trung tâm lớn, đặc sắc của cả nước, khu vực Đông Nam Á về văn hóa,
du lịch giai đoạn 2021 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030

I. TÌNH HÌNH CHUNG

Sau 10 năm thực hiện Nghị quyết 06-NQ/TU, ngày 15/11/2011 của Tỉnh ủy (khóa XIV), việc xây dựng Thừa Thiên Huế xứng tầm là trung tâm văn hóa, du lịch đặc sắc của cả nước đạt được nhiều kết quả quan trọng, tạo động lực thúc đẩy quá trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Các sự kiện, lễ hội được tổ chức đa dạng; hình thành những sản phẩm du lịch mới, điểm đến hấp dẫn. Quần thể Di tích Cố đô Huế, các danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử được phục hồi, gìn giữ, tôn tạo, đã vượt qua giai đoạn cứu nguy khẩn cấp và từng bước phát huy giá trị. Hệ thống thiết chế văn hóa, du lịch được quan tâm đầu tư. Hạ tầng hỗ trợ phát triển du lịch được đầu tư, nâng cấp. Cảnh quan, môi trường ngày càng xanh, sạch, đẹp. Công tác quản lý nhà nước về văn hóa, du lịch được chú trọng. Hoạt động giao lưu, hợp tác, hội nhập quốc tế về văn hóa; xúc tiến, quảng bá du lịch được tăng cường, góp phần nâng cao vị thế của Thừa Thiên Huế đối với trong nước và thế giới.

Tuy nhiên, việc triển khai thực hiện Nghị quyết vẫn còn một số hạn chế, yếu kém. Chưa giải quyết tốt mối quan hệ giữa bảo tồn và phát triển. Nhiệm vụ xây dựng thành phố Huế thành thành phố Festival chưa được tập trung thực hiện. Đầu tư cho văn hóa và du lịch chưa tương xứng, chưa tạo động lực tăng trưởng mới. Hạ tầng hỗ trợ du lịch vẫn còn hạn chế. Chưa thu hút các doanh nghiệp du lịch lớn, có thương hiệu đầu tư vào địa bàn. Còn thiếu sản phẩm du lịch chất lượng cao. Công tác quảng bá, xúc tiến du lịch chưa mang lại hiệu quả cao. Sự phối hợp giữa các ban, ngành, địa phương trong triển khai thực hiện Nghị quyết còn thiếu đồng bộ. Nguồn nhân lực chất lượng cao cho phát triển văn hóa, du lịch chưa đáp ứng yêu cầu.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

- Đến năm 2025, Thừa Thiên Huế trở thành trung tâm văn hóa, du lịch đặc sắc của cả nước, Thành phố Festival đặc trưng của Việt Nam, Thành phố Văn hóa ASEAN, Thành phố Du lịch sạch ASEAN, Thành phố bền vững môi trường ASEAN và đạt danh hiệu Thành phố sáng tạo về văn hóa.

- Đến năm 2030, Thừa Thiên Huế xứng tầm là một trong những trung tâm văn hóa, du lịch lớn, đặc sắc của khu vực Đông Nam Á; là tiền đề để xây dựng Thừa Thiên Huế trở thành một trong những trung tâm văn hóa, du lịch lớn, đặc sắc, thành phố Festival của châu Á vào năm 2045.

2. Chỉ tiêu

* *Giai đoạn 2021 - 2025*

2.1. Hoàn thành Đề án di dời dân cư, giải phóng mặt bằng khu vực I di tích Kinh thành Huế thuộc Quần thể di tích Cố đô Huế.

2.2. Bảo quản, tu bổ, phục hồi 5 công trình thuộc cụm di tích cấp quốc gia đặc biệt, 25 di tích cấp quốc gia, 30 di tích cấp tỉnh. Lập hồ sơ đề nghị xếp hạng 25 di tích có giá trị tiêu biểu trên địa bàn tỉnh. Hoàn thành công tác cắm mốc khoanh vùng bảo vệ di tích. Kiểm kê toàn bộ hệ thống di tích, di vật; 70% di tích, di vật được lập hồ sơ khoa học; 60 - 70% các di sản văn hóa phi vật thể được kiểm kê và lập hồ sơ.

2.3. Hoàn thiện hồ sơ Ca Huế đệ trình UNESCO vinh danh là di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại; hoàn thiện 5 hồ sơ đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia, trong đó có Âm thực Huế, Áo dài Huế.

2.4. Hoàn thành một số thiết chế văn hóa: Trung tâm Hội nghị quốc tế, Bảo tàng Mỹ thuật, Bảo tàng Tổng hợp, Trung tâm Biểu diễn Ca Huế thính phòng, Thư viện Tổng hợp tỉnh.

2.5. Phần đầu 95% gia đình, khu dân cư đạt chuẩn và giữ vững danh hiệu Gia đình văn hóa; 95% cơ quan, đơn vị và 80% doanh nghiệp có tổ chức Công đoàn đóng trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố đạt chuẩn văn hóa; 100% các xã đăng ký xây dựng xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn; phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị.

2.6. Đến năm 2025, có 10 cơ sở khách sạn, khu nghỉ dưỡng du lịch đạt chuẩn 5 sao. Ngành du lịch thu hút khoảng 6 triệu lượt khách, trong đó khách quốc tế khoảng 45 - 50%; tổng thu từ du lịch đạt khoảng 13.000 tỷ đồng; thời gian lưu trú bình quân đạt trên 2 ngày; suất chi tiêu bình quân đạt 2,2 triệu đồng/lượt khách.

*** Giai đoạn 2026 - 2030**

2.7. Kiểm kê, khảo sát và lập hồ sơ 80 - 90% di sản văn hóa phi vật thể và nghệ nhân trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn tỉnh.

2.8. Bảo quản, tu bổ, phục hồi khoảng 50 di tích cấp quốc gia và cấp tỉnh; xây dựng 1 hồ sơ di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại; xây dựng 5 hồ sơ đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.

2.9. Thu hút khoảng 8 triệu lượt khách du lịch, trong đó khách quốc tế đạt 50 - 55%; tổng thu từ du lịch đạt khoảng 20.000 tỷ đồng; thời gian lưu trú bình quân đạt trên 2,2 ngày; suất chi tiêu bình quân đạt trên 2,5 triệu đồng/lượt khách.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Xây dựng Thừa Thiên Huế xứng tầm là trung tâm lớn, đặc sắc của cả nước, khu vực Đông Nam Á về văn hóa

1.1. Xây dựng hệ giá trị, phát triển văn hóa Huế, con người Huế mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc

Xây dựng hệ giá trị đặc trưng, giàu bản sắc của văn hóa Huế, con người Huế trên cơ sở gìn giữ, bảo tồn, tôn vinh, phát huy những giá trị truyền thống độc đáo, đặc trưng, tiêu biểu về văn hóa, lịch sử, con người xứ Huế.

Chăm lo phát triển đời sống văn hóa xã hội, chú trọng các giá trị văn hóa truyền thống gia đình, tính cộng đồng, thân thiện, mến khách, xây dựng Thừa Thiên Huế thành một trung tâm văn hóa, đậm bản sắc văn hóa Huế, hướng tới một xứ sở hạnh phúc.

1.2. Bảo tồn, phát huy giá trị hệ thống di sản văn hóa

Rà soát, đầu tư tu bổ, tôn tạo các công trình, di tích lịch sử, văn hóa tiêu biểu, trong đó tập trung các di tích cấp quốc gia đặc biệt và di tích cấp tỉnh quan trọng. Lập hồ sơ đề nghị xếp hạng di tích. Hoàn thành công tác cắm mốc khoanh vùng bảo vệ di tích trên địa bàn tỉnh.

Hoàn thành Quy hoạch bảo tồn và phát huy giá trị Quần thể di tích Cố đô Huế. Triển khai giai đoạn 2 Đề án Di dời dân cư, giải phóng mặt bằng khu vực I hệ thống di tích Kinh Thành Huế.

Xây dựng, nâng cấp các bảo tàng công lập theo quy hoạch. Đa dạng hóa các điểm tham quan, phục vụ các tour, tuyến du lịch. Lập hồ sơ Ca Huế đề nghị UNESCO công nhận là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại. Xây dựng hồ sơ di sản văn hóa phi vật thể quốc gia đối với nghề may đo Áo dài Huế, Âm thực Huế. Điều tra, thống kê, xây dựng cơ sở dữ liệu về di sản văn hóa phi vật thể.

1.3. Xây dựng và phát triển Thừa Thiên Huế xứng tầm là thành phố Festival đặc trưng của Việt Nam, thành phố lễ hội của Đông Nam Á

Bảo tồn, phát huy, nâng cao chất lượng các hoạt động lễ hội. Tổ chức các kỳ Festival Huế và Festival Nghề truyền thống Huế theo hướng hiệu quả, chất lượng, chuyên nghiệp. Duy trì và tổ chức định kỳ các hoạt động văn hóa, lễ hội.

Tăng cường hợp tác, giao lưu văn hóa nhằm tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá bản sắc văn hóa Huế. Gắn bảo tồn, nâng cao chất lượng các hoạt động lễ hội truyền thống với khai thác, thu hút, phát triển du lịch.

1.4. Đầu tư xây dựng hệ thống thiết chế văn hóa

Tập trung triển khai xây dựng, hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa; hạ tầng phục vụ hoạt động văn hóa, nghệ thuật. Tiếp tục triển khai quy hoạch, xây dựng hệ thống công viên văn hóa đa năng, tượng đài, các công trình phục vụ du lịch và vui chơi, giải trí; các thiết chế văn hóa đặc thù về truyền thống lịch sử, văn hóa Huế. Tôn tạo, nâng cấp hệ thống di tích lịch sử, cách mạng, hệ thống di tích lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh. Sắp xếp hệ thống vườn tượng; bảo tàng ngoài công lập.

1.5. Đẩy mạnh xây dựng môi trường và đời sống văn hoá lành mạnh, gắn với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”, “xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”

Đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, xây dựng nếp sống văn minh đô thị và nông thôn trên địa bàn tỉnh gắn với triển khai hiệu quả một số mô hình, phong trào thiết thực. Phát huy vai trò của gia đình, cộng đồng, xã hội trong việc xây dựng môi trường văn hóa, con người tử tế, khoan dung, chân thành, trọng đạo lý.

Xây dựng, phát huy yếu tố văn hóa trong các cơ quan đảng, nhà nước, đoàn thể. Phát triển nền văn hóa công vụ, hình thành đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức, chuyên nghiệp, tận tụy.

Quan tâm xây dựng văn hóa trong kinh tế; văn hóa doanh nghiệp, doanh nhân; nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của công nhân trong các khu công nghiệp.

1.6. Mở rộng giao lưu, hợp tác quốc tế về văn hóa

Tiếp tục triển khai hiệu quả Chiến lược văn hóa đối ngoại. Mở rộng các hoạt động giao lưu đối ngoại và hợp tác quốc tế về văn hóa, nhất là củng cố, hình thành các trung tâm giao lưu văn hóa Việt - Pháp, Việt - Đức, Việt - Nhật, Việt - Hàn... tại Thừa Thiên Huế. Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, xúc tiến, quảng bá sâu rộng về văn hóa Việt Nam, văn hóa Huế, tuyên truyền danh hiệu “Thành phố văn hóa ASEAN”, tham gia mạng lưới “Thành phố sáng tạo về văn hóa”...

Triển khai các nội dung thỏa thuận hợp tác với các đối tác quốc tế về hoạt động văn hóa. Tăng cường tổ chức các sự kiện văn hóa, lễ hội có quy mô quốc tế nhằm giới thiệu những giá trị đặc sắc của văn hóa Huế.

2. Xây dựng Thừa Thiên Huế xứng tầm là trung tâm lớn, đặc sắc của cả nước, khu vực Đông Nam Á về du lịch

2.1. Tập trung đầu tư xây dựng hạ tầng phát triển du lịch, ưu tiên hạ tầng phát triển du lịch thông minh và bền vững

Có chính sách thu hút đầu tư vào lĩnh vực du lịch; huy động các nguồn lực và đầu tư xây dựng các dự án trọng điểm của tỉnh, hoàn thiện hạ tầng phát triển du lịch. Kêu gọi các nhà đầu tư chiến lược, quy mô lớn vào lĩnh vực dịch vụ, khách sạn, giải trí.

Đẩy mạnh chuyển đổi số trong ngành du lịch. Nâng cấp, đồng bộ hạ tầng đô thị, chỉnh trang không gian cảnh quan, xã hội hóa hệ thống chiếu sáng mỹ thuật trên địa bàn thành phố Huế.

Hoàn thiện các công trình giao thông kết nối hỗ trợ phát triển du lịch, nhất là các tuyến đường kết nối biển, đầm phá.

2.2. Xây dựng các sản phẩm du lịch chủ lực thương hiệu Huế

Phát triển các điểm đến, sản phẩm, dịch vụ du lịch đẳng cấp, chuyên nghiệp, khác biệt gắn với văn hóa - di sản; vùng đầm phá và con người Huế. Nâng cao chất lượng dịch vụ, sản phẩm vui chơi giải trí, ẩm thực, mua sắm ở thành phố Huế và các vùng phụ cận. Xây dựng các loại hình trải nghiệm du lịch thông minh. Tăng cường công tác xã hội hóa các sản phẩm, dịch vụ tại Đại Nội và các điểm di tích trên địa bàn.

Hoàn thiện hạ tầng, dịch vụ khu phố đêm Phạm Ngũ Lão - Võ Thị Sáu - Chu Văn An, không gian văn hóa trực đường Lê Lợi. Xây dựng phố đêm tại các đường quanh Đại Nội. Phát huy trục không gian hai bên bờ sông Hương, khai thác có hiệu quả hoạt động Ca Huế; tuyên du lịch đường thủy dọc theo sông Ngự Hà, An Cựu, Đông Ba.

Hoàn thiện và triển khai Đề án Festival 4 mùa. Tăng cường tổ chức các sự kiện văn hóa nghệ thuật, thể thao, lễ hội truyền thống... Phát huy giá trị di sản văn hóa dân gian thành sản phẩm du lịch. Tuyên truyền, vận động, thu hút các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước tổ chức hội nghị, hội thảo, sự kiện trên địa bàn tỉnh.

Xúc tiến đầu tư và xây dựng, phát triển sản phẩm du lịch văn hóa tâm linh như Đền Huyền Trân, Thiền viện Trúc Lâm Bạch Mã, Tượng Quán Thế Âm, các cổ tự... Nghiên cứu phát triển loại hình du lịch nghỉ dưỡng kết hợp khám, chữa bệnh.

Phát triển du lịch gắn với phát triển chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, các làng nghề và nghề truyền thống trên địa bàn tỉnh. Đầu tư hoàn thiện và hình thành các điểm du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái.

2.3. Tăng cường quảng bá và xúc tiến du lịch

- Xây dựng chiến lược quảng bá du lịch Thừa Thiên Huế phù hợp với tình hình mới. Tăng cường công tác tuyên truyền, quảng bá gắn với xúc tiến du lịch nhằm giới thiệu tiềm năng, giá trị văn hóa độc đáo, đặc trưng, cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh đặc sắc của tỉnh.

Đẩy mạnh kết nối các hãng lữ hành lớn ở các thị trường lớn, thị trường truyền thống, thị trường mới, khách du lịch tàu biển... Xây dựng các thương hiệu, hình ảnh điểm đến của Thừa Thiên Huế gắn với các tỉnh, thành trong khu vực miền Trung.

Tổ chức các đoàn doanh nghiệp lữ hành, đoàn báo chí trong và ngoài nước đến khảo sát sản phẩm du lịch, quảng bá điểm đến. Tăng cường chương trình kích cầu du lịch trong năm và giới thiệu quảng bá điểm đến cho du lịch Thừa Thiên Huế.

Đổi mới nội dung, phương thức quảng bá, xúc tiến du lịch theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu quả và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin. Tăng cường hợp tác với các đối tác, doanh nghiệp quy mô lớn như các hãng hàng không, doanh nghiệp lữ hành, các trang mạng du lịch trực tuyến, mạng xã hội, báo chí... để quảng bá thương hiệu và xúc tiến quảng bá du lịch Huế.

3. Phát triển công nghiệp văn hóa

Hình thành và phát triển công nghiệp văn hóa gắn với việc quảng bá thương hiệu Huế, con người Huế. Xác lập các thương hiệu sản phẩm, dịch vụ: Nhã nhạc Cung đình, Ca Huế, Tuồng Huế, Âm thực, Áo dài, tín ngưỡng, văn hóa dân tộc ít người.

Tạo môi trường, điều kiện thuận lợi cho phát triển công nghiệp văn hóa nhằm khai thác, phát huy những tiềm năng, giá trị đặc sắc của địa phương gắn với phát triển du lịch, dịch vụ.

Tăng cường nguồn lực đầu tư phát triển công nghiệp văn hóa; phát huy vai trò của khoa học, công nghệ đối với các lĩnh vực bảo tàng, thư viện. Đa dạng hóa sản phẩm du lịch. Hướng tới xây dựng Thừa Thiên Huế thành phim trường tự nhiên, góp phần quảng bá văn hóa Huế và phát triển du lịch, dịch vụ.

4. Tăng cường sự gắn kết giữa du lịch với văn hóa, lấy văn hóa làm nền tảng để đẩy mạnh phát triển du lịch

Giải quyết tốt mối quan hệ giữa bảo tồn và phát triển, giữa phát triển đô thị và giữ gìn cảnh quan thiên nhiên, môi trường sống. Triển khai các giải pháp đồng bộ về đầu tư hạ tầng giao thông, hạ tầng đô thị, bảo đảm hài hòa về kiến trúc, cảnh quan và môi trường.

Đầu tư hoàn thiện một số khu vực trọng điểm trong Quần thể di tích Cố đô Huế. Triển khai hiệu quả các dự án bảo tồn và phát huy hệ thống di tích lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh, di tích lịch sử cách mạng, di tích lịch sử văn hóa... Kiểm kê, sưu tầm, lập hồ sơ khoa học cho hệ thống di sản văn hóa, lựa chọn những loại hình di sản đặc trưng để xây dựng thành các sản phẩm du lịch đặc sắc. Nâng cao hiệu quả và tính chuyên nghiệp trong các hoạt động văn hóa, nhất là các kỳ Festival, các lễ hội văn hóa truyền thống.

Nghiên cứu, phát huy giá trị văn hóa truyền thống Huế, con người Huế. Duy trì, phục hồi và phát triển các ngành nghề thủ công truyền thống có giá trị tiêu biểu. Phát triển du lịch nông thôn, du lịch dựa vào cộng đồng, du lịch làng nghề truyền thống, du lịch nhà vườn, các loại hình sinh hoạt văn hóa đặc sắc của đồng bào dân tộc miền núi. Cải thiện và nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch.

5. Đẩy mạnh liên kết trong phát triển văn hóa, du lịch

Đẩy mạnh liên kết với các trung tâm du lịch lớn của cả nước; các địa phương trong vùng kinh tế trọng điểm miền Trung; các địa phương có thế mạnh về văn hóa, du lịch. Qua đó, phát huy hiệu quả bản sắc văn hóa, giá trị đặc trưng của các địa phương để thu hút du khách bền vững, lâu dài.

Mở rộng hợp tác liên kết văn hóa, du lịch với các nước trong khối ASEAN, Trung Quốc, Đức, Nhật Bản... Hợp tác với các tổ chức quốc tế để tranh thủ nguồn lực phát triển văn hóa, du lịch.

6. Phát triển nguồn nhân lực văn hóa, du lịch

Xây dựng kế hoạch phát triển nguồn nhân lực văn hóa, du lịch. Có cơ chế, chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao về văn hóa, nghệ thuật, du lịch.

Mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng ở các cơ sở đào tạo văn hóa, nghệ thuật và du lịch; nhất là đào tạo nguồn nhân lực tại Trường Du lịch - Đại học Huế, Trường Cao đẳng Du lịch Huế. Chú trọng đào tạo đội ngũ cán bộ, quản lý, thuyết minh viên, hướng dẫn viên du lịch người địa phương, kỹ năng cho người dân tham gia hoạt động du lịch cộng đồng. Tăng cường liên kết, hợp tác trong đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý và nhân viên phục vụ chất lượng cao.

7. Nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng, hiệu lực quản lý của Nhà nước; phát huy vai trò của Mặt trận và các đoàn thể trong xây dựng, phát triển văn hóa, du lịch

Các cấp ủy đảng tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, xác định xây dựng, phát triển văn hoá, du lịch là nhiệm vụ quan trọng trong thời kỳ mới, gắn với kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện.

Đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hoá, du lịch. Ban hành cơ chế, chính sách thu hút đầu tư, quản lý và khai thác có hiệu quả các di tích, văn hoá.

Mặt trận, đoàn thể và các tổ chức xã hội động viên cán bộ, hội viên, nhân dân giữ gìn và phát huy truyền thống, bản sắc văn hoá Huế, bảo vệ môi trường sinh thái, giữ gìn an ninh trật tự, thực hiện nếp sống văn minh, thanh lịch và tham gia phát triển du lịch.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo việc quán triệt Nghị quyết đến cán bộ, đảng viên và nhân dân.

2. Đảng đoàn HĐND, Ban cán sự đảng UBND tỉnh, các huyện ủy, thị ủy, Thành ủy Huế, các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh tổ chức nghiên cứu, học tập và xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai Nghị quyết phù hợp với điều kiện của từng địa phương, đơn vị.

3. Văn phòng Tỉnh ủy, các ban, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát thực hiện Nghị quyết này; định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị,
- Ban Bí thư Trung ương,
- Các ban, UBKT, VPTW,
- Đảng ủy Quân khu 4,
- Các vụ của các ban TW theo dõi địa bàn TTH,
- Các đảng đoàn, BCS đảng,
- Các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh,
- Các đ/c Tỉnh ủy viên,
- Lưu VPTU.

**T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ**

Lê Trường Lưu